

Bản án số: 371/2017/HSST

Ngày: 27/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hà

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Đức Thọ

2. Ông Trần Tuấn Hưởng

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền-
Cán bộ Toà án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái nguyên, tỉnh Thái
Nguyên tham gia phiên toà: Bà Đinh Thị Thu Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 27/9/2017 tại hội trường, Toà án nhân dân thành phố Thái Nguyên tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 345/2017/HSST ngày 08/9/2017 đối với bị cáo:

Hoàng Văn Đ, sinh ngày 09/12/1969

HKTT: Xóm T, xã Đ, huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

Chỗ ở hiện nay: Tổ K, phường G, thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên.

Quốc tịch : Việt Nam; Dân tộc :Tày;Tôn giáo: Không. Trình độ văn hóa : 4/10; Nghề nghiệp: Không. Con ông: Hoàng Văn Đ, đã chết; Con bà: Lương Thị Đ, đã chết. Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ nhất; chưa có vợ nhưng có 01 con sinh năm 1994, là con chung của bị cáo Đ và chị Đặng Thị T, sinh năm 1973, trú tại xóm T, xã Đ, huyện V, tỉnh Thái Nguyên. Bị cáo và chị T sống chung với nhau như vợ chồng từ năm 1991 đến năm 2011. Từ tháng 6/2011 đến thời điểm phạm tội bị cáo sống chung như vợ chồng với chị Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1980, trú tại tổ K, phường G, thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên. Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân:+ Ngày 19/01/1991 trong thời gian ở trong quân ngũ, bị cáo có hành vi “Cưỡng đoạt tài sản công dân”, đã bị Tiểu đoàn 3, Lữ đoàn 575- Quân khu I, kỷ luật bằng hình thức phạt lao động công ích 10 ngày, cảnh cáo tại tiểu đoàn, khai trừ ra khỏi Đoàn, kéo dài thời gian tại ngũ 3 tháng.

+ Ngày 15/5/1992 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên xử phạt cảnh cáo trước Tòa về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”.

Bị cáo bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên từ ngày 23/7/2017 đến nay (có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại:

1. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1983 (có mặt)

Địa chỉ: Tổ K, phường G, thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên

Người làm chứng:

1. Chị Nguyễn Thị Đ (tức Hà), sinh năm 1980 (có mặt)

Địa chỉ: tổ K, phường G, thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên

NHÂN THẤY

Bị cáo Hoàng Văn Đ bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hoàng Văn Đ và chị Nguyễn Thị Đ (là chị gái của anh Nguyễn Văn H) chung sống với nhau như vợ chồng tại tổ K, phường G, thành phố TH. Hai nhà cùng chung nhau một đường điện sinh hoạt và thỏa thuận số tiền điện hàng tháng thì mỗi nhà phải nộp một nửa.

Do bức xúc về việc vợ chồng anh Nguyễn Văn H, nộp thiếu tiền điện tháng 6 năm 2017 cho gia đình mình nên Hoàng Văn Đ đã chửi đồng vợ chồng anh H từ chiều ngày 22/7/2017. Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 22/7/2017, anh H đi từ nhà mình xuống lán ở của Đ và chị Nguyễn Thị Đ để khuyên can Đ không chửi nữa, không làm ảnh hưởng đến hàng xóm. Tại khu vực lán, Đ đã chửi anh H “Đ. mẹ mày” thì anh H có dùng tay tát hai cái vào mặt của Đ. Sau đó anh H đi về được khoảng 10m thì Đ tiếp tục chửi nên anh H quay lại lán. Thấy anh H quay lại Đ cầm 01 con dao gấp dài khoảng 17cm của Đ để ở trên bàn gần giường ngủ trong lán, cầm trên tay phải, anh H và Đ lao vào đánh đấm nhau bằng tay không. Lúc này, Đ bật lưỡi dao của con dao gấp ra cầm con dao bằng tay phải đâm một nhát trúng vào sườn trái của anh H gây thương tích. Sau khi đâm anh H, Đ cầm con dao rút ra sau lán và đi ngủ. Còn anh H được đưa vào Bệnh viện Đa khoa Trung ương cấp cứu, điều trị và trình báo sự việc đến Công an phường Cam Giá, thành phố Thái Nguyên.

Hậu quả: Anh Nguyễn Văn H bị 01 vết thương thấu bụng, thủng dạ dày mặt sau, thủng đại tràng ngang phải mổ phẫu thuật, nằm điều trị tại Bệnh viện Đa khoa trung ương Thái Nguyên từ ngày 23/7/2017 đến 7/8/2017 thì xuất viện. Sau đó Bệnh viện hẹn khám lại do vết thương chưa đảm bảo nên anh H tiếp tục nằm điều trị từ ngày 8/8/2017 đến ngày 14/8/2017 thì ra viện.

Tại biên bản xác minh thương tích và bệnh án ngoại khoa của Bệnh viện Đa khoa Trung ương Thái Nguyên đã xác định anh Nguyễn Văn H bị một vết thương do dao đâm vùng mạn sườn bên trái dài 2,5cm, không rõ chiều sâu, có mạc nổi lớn phòi ra qua vết thương, chuẩn đoán trước mổ. Sau khi mổ chuẩn đoán vết thương thấu bụng thủng đại tràng ngang, rách mạc treo đại tràng ngang, thủng mặt sau dạ dày.

Tại biên bản giám định pháp y số 209/TgT ngày 25/7/2017 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của anh Nguyễn Văn H là 70%.

Về dân sự: Anh Nguyễn Văn H yêu cầu Hoàng Văn Đ phải bồi thường thương tích cho anh với tổng số tiền thiệt hại sức khỏe là 200.000.000 đồng. Hiện bị cáo chưa bồi thường cho anh H.

Vật chứng của vụ án: 01 con dao nhọn, dạng dao gấp dài 17cm, phần cán dao bằng gỗ màu nâu dài 10cm, rộng 1,3cm, lưỡi dao bằng thép màu trắng dài

7cm, rộng 1,5cm. Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 363/KSĐT- KT ngày 08/9/2017/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo Hoàng Văn Đ về tội “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại khoản 3 Điều 104 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai do bức xúc về việc gia đình anh H nộp thiếu tiền điện, lại bị anh H tát vào mặt nên bị cáo đã cầm con dao bấm dài 17cm ở tay phải đâm từ dưới lên vào mạng sườn trái của anh H. Sau khi đâm xong bị cáo vứt con dao ra phía sau lán và đi ngủ. Một lúc sau Công an phường Cam Giá đến gọi bị cáo dậy để hỏi về việc đâm anh H.

Anh Nguyễn Văn H khai: khoảng 18 giờ ngày 22/7/2017 anh đi làm về đã thấy bị cáo chửi gia đình mình. Đến khoảng 22 giờ 30 cùng ngày thấy bị cáo vẫn chửi bới, anh có xuống bảo không chửi nữa thì bị cáo tiếp tục chửi mẹ anh, anh có tát vào mặt bị cáo thì bị cáo dùng dao đâm vào mạng sườn bên trái. Anh ôm bụng chạy về nhà và được mọi người đưa đi cấp cứu. Anh yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền là 70.000.000đ, vì sau này anh còn phải tiếp tục đi viện để mổ lại theo lời dặn của bác sỹ nên không tính cụ thể từng hóa đơn được.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Khoản 3 Điều 104, Điểm p Khoản 1 Điều 46; Điều 33 BLHS; xử phạt bị cáo Hoàng Văn Đ từ 7 năm tù đến 8 năm tù giam.

- Trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 42 BLHS; các điều 584, 585, 586, 357 BLDS: Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Nguyễn Văn H theo thỏa thuận.

- Căn cứ Điều 76 BLTTHS; Điều 41 BLHS: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao nhọn, dạng dao gấp dài 17cm, phần cán dao bằng gỗ màu nâu dài 10cm, rộng 1,3cm, lưỡi dao bằng thép màu trắng dài 7cm, rộng 1,5cm.

- Buộc bị cáo phải nộp án phí HSST và án phí DSST vào ngân sách nhà nước.

Trong phần tranh luận bị cáo, người bị hại không tranh luận gì với luận tội của Viện kiểm sát. Bị cáo thừa nhận việc truy tố, xét xử là không oan, đúng người đúng tội; bị cáo chấp nhận bồi thường theo yêu cầu của bị hại tại phiên tòa và xin hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về đi làm lấy tiền bồi thường cho bị hại. Bị hại vẫn giữ nguyên yêu cầu về bồi thường; về hình phạt bị cáo không có ý kiến gì.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, của bị cáo và người bị hại, Hội đồng xét xử,

XÉT THẤY

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các lời khai của người bị hại, người làm chứng về thời gian, địa điểm gây án, kết luận giám định thương tích và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 22/7/2017 tại tổ K, phường G, thành phố TH, xuất phát từ việc nộp thiếu tiền điện mà Hoàng Văn Đ đã dùng 01 con dao là loại dao nhọn, dạng dao gấp dài 17cm, phần cán dao bằng gỗ màu nâu dài 10cm, rộng 1,3cm, lưỡi dao bằng thép màu trắng dài 7cm, rộng 1,5cm đâm vào

vùng sườn bên trái của anh Nguyễn Văn H. Hậu quả anh H bị một vết thương 01 vết thương thấu bụng, thủng dạ dày mặt sau, thủng đại tràng ngang, phải đi Bệnh viện đa khoa Trung ương Thái Nguyên cấp cứu và điều trị, kết quả giám định anh H bị tổn hại 70% sức khỏe. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 3 Điều 104 BLHS. Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật viện dẫn nêu trên là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Khoản 3 Điều 140 BLHS quy định: *“Phạm tội gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 61% trở lên hoặc dẫn đến chết người hoặc từ 31% đến 60%, nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này, thì bị phạt tù từ năm năm đến mười lăm năm”*.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương.

Xét tính chất, mức độ của vụ án là rất nghiêm trọng, xuất phát từ những việc nhỏ nhặt trong cuộc sống đời thường mà bị cáo đã có hành vi chửi bới, xúc phạm đến gia đình bị hại. Khi anh H xuống nhắc nhở, bị cáo đã không dừng lại mà còn cầm con dao gấp dài 17cm, rộng 1,5cm là hung khí nguy hiểm đâm vào mạng sườn bên trái của người bị hại, gây mất 70% sức khỏe, điều đó thể hiện thói côn đồ, hung hãn, coi thường pháp luật.

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy: trong vụ án này bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân xấu đã bị xử lý hành chính, đã bị kết án... nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà càng lao vào con đường phạm tội. Bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ là thật thà khai báo, quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Hội đồng xét xử thấy cần có một mức án nghiêm minh, buộc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về khung hình phạt đối với tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại khoản 3 Điều 134/BLHS năm 2015 có khung hình phạt cao nhất là 10 năm tù, nhẹ hơn khung hình phạt quy định tại khoản 3 Điều 104/BLHS năm 1999. Vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt đối với Hoàng Văn Đ theo nguyên tắc có lợi cho bị cáo.

Trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay người bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường với tổng số tiền là 70.000.000đ (bảy mươi triệu đồng). Bị cáo chấp nhận bồi thường số tiền trên nhưng hẹn sau khi ra tù, đi làm mới có tiền bồi thường. Hội đồng xét xử thấy sự thỏa thuận trên là tự nguyện, không trái pháp luật nên chấp nhận.

Vật chứng của vụ án thu giữ 01 con dao nhọn, dạng dao gấp dài 17cm, phần cán dao bằng gỗ màu nâu dài 10cm, rộng 1,3cm, lưỡi dao bằng thép màu trắng dài 7cm, rộng 1,5cm. Xét thấy đây là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

Án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST và DSST nộp ngân sách nhà nước.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn Đ, phạm tội: Cố ý gây thương tích.

1. Áp dụng Khoản 3 Điều 104, điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 BLHS xử phạt:

- Hoàng Văn Đ 7 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/7/2017.

Căn cứ Điều 228 BLTTHS Quyết định tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2- Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 42 BLHS: Ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo và bị hại, buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Nguyễn Văn H tổng số tiền thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm là 70.000.000đ (bảy mươi triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chậm thi hành án thì phải chịu lãi đối với số tiền chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357; Khoản 2 Điều 468 BLDS năm 2015, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác.

3- Về vật chứng: Căn cứ Điều 76 BLTTHS; Điều 41 BLHS: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao nhọn, dạng dao gấp dài 17cm, phần cán dao bằng gỗ màu nâu dài 10cm, rộng 1,3cm, lưỡi dao bằng thép màu trắng dài 7cm, rộng 1,5cm.

Vật chứng hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự theo Biên bản giao nhận vật chứng số 380 ngày 07/9/2017

4. Án phí: Căn cứ Điều 99 BLTTHS; Luật phí và lệ phí năm 2016; Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí HSST và 3.500.000 đồng (ba triệu năm trăm ngàn đồng) án phí DSST vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TA tỉnh TN
- VKS TPTN
- THA TP TN
- Công an TP TN.
- Sở Tư pháp.
- Bị cáo; BH
- Lưu, lưu HS

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hà

